

Nghĩa Đàn, ngày 24 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 110/2020/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên Đơn: Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHTT: xóm Đ - xã NY- huyện NĐ - NA.

Và bị đơn: anh Hoàng Văn Q - sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHTT: xóm Đ - xã NY - huyện NĐ -NA.

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn Q.

2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ con chung:** giao cho chị Nguyễn Thị M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hoàng Diệu L, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2009 và cháu Hoàng Duy M, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2017, cho đến khi các cháu thành niên (18 tuổi). Giao cho anh Hoàng Văn Q được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hoàng Duy K, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2012 cho đến lúc cháu thành niên (18 tuổi).

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn Q do không ai có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai đ-ợc cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi ng-ời trực tiếp nuôi con và mức cấp d-ỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*Về án phí: chị Nguyễn Thị M thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm m-ời nghìn đồng). Trả lại cho chị M số tiền 150.000đ (một trăm năm m- ời nghìn đồng) trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0003474 ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhân:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa Yên (nơi ĐKKH)
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.
- L- u HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Võ Thạch Hùng